

CHÍNH PHỦ
Số: 72/1998/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 15 tháng 9 năm 1998

NGHỊ ĐỊNH CỦA CHÍNH PHỦ

Về đảm bảo an toàn cho người và phương tiện nghề cá hoạt động trên biển

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Bộ Luật Lao động ngày 23 tháng 6 năm 1994;

Căn cứ Pháp lệnh Phòng chống lụt, bão ngày 20 tháng 3 năm 1993;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Thủy sản,

NGHỊ ĐỊNH:

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Nghị định này áp dụng đối với người và phương tiện nghề cá Việt Nam hoạt động trong vùng biển của Việt Nam. Người và phương tiện nghề cá phải tuân theo các quy định của Nghị định này và các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

Điều 2. Các thuật ngữ sử dụng trong Nghị định này được hiểu như sau:

- "Phương tiện nghề cá" bao gồm: tàu, thuyền và các phương tiện di động và không di động trên biển dùng để hoạt động nghề cá.
- "Hoạt động nghề cá" là các hoạt động: khai thác, chế biến, nuôi trồng thủy sản, dịch vụ hậu cần, thu gom hàng thủy sản; điều tra thăm dò và kiểm tra, kiểm soát bảo vệ nguồn lợi thủy sản.
- "Chủ phương tiện" là chủ sở hữu hoặc thuyền trưởng, người quản lý phương tiện.

CHƯƠNG II

ĐIỀU KIỆN ĐỐI VỚI NGƯỜI, PHƯƠNG TIỆN NGHỀ CÁ HOẠT ĐỘNG TRÊN BIỂN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI LÀM NGHỀ CÁ

Điều 3. Các phương tiện nghề cá khi hoạt động trên biển phải có đủ các giấy tờ và điều kiện sau đây:

1. Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá.
2. Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật của phương tiện.
3. Giấy phép hoạt động nghề cá.
4. Sổ danh bạ thuyền viên (đối với phương tiện quy định phải có sổ thuyền viên).

Điều 4. Chủ phương tiện nghề cá bắt buộc phải thực hiện:

1. Trang bị đầy đủ các thiết bị an toàn, cứu nạn cho người và phương tiện theo tiêu chuẩn quy định.
2. Mua bảo hiểm, thuyền viên.
3. Mua bảo hiểm thân tàu đối với các phương tiện đánh bắt hải sản xa bờ.
4. Xây dựng và ban hành nội quy, quy trình sử dụng an toàn các trang thiết bị trên phương tiện.
5. Đôn đốc thuyền trưởng thực hiện nghiêm chỉnh chế độ khai báo khi ra biển hoạt động và khi về cảng, bến đậu theo quy định tại khoản 4 Điều 6 Nghị định này.
6. Tổ chức bồi dưỡng, phổ biến kiến thức nghiệp vụ đảm bảo an toàn đi biển cho thuyền viên.
7. Thường xuyên nắm số lượng thuyền viên và phương tiện, vùng biển hoạt động của phương tiện và báo cáo Bộ chủ quản hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú khi có yêu cầu; sẵn sàng cho phương tiện đi làm nhiệm vụ phòng, chống lụt, bão và tìm kiếm cứu nạn khi có lệnh điều động của cấp có thẩm quyền

Điều 5. Thuyền trưởng phương tiện nghề cá phải có bằng phù hợp với cỡ loại phương tiện (đối với các phương tiện quy định thuyền trưởng phải có bằng).

Điều 6. Thuyền trưởng phương tiện nghề cá là người chỉ huy cao nhất trên phương tiện, thường xuyên có trách nhiệm:

1. Phổ biến, hướng dẫn, đôn đốc thuyền viên thực hiện các quy định về an toàn khi hoạt động trên biển; phân công nhiệm vụ cho từng thuyền viên và tổ chức cho thuyền viên thực tập các

phương án đảm bảo an toàn.

2. Kiểm tra thuyền viên và phương tiện về trang thiết bị an toàn, thẻ bảo hiểm thuyền viên và thẻ bảo hiểm thân tàu trước khi ra biển hoạt động.

3. Chấp hành và đôn đốc thuyền viên chấp hành nghiêm chỉnh Quy tắc phòng ngừa va chạm tàu thuyền khi hoạt động trên biển.

4 Khai báo vùng biển hoạt động, số thuyền viên thực tế có trên phương tiện và xuất trình các giấy tờ quy định tại Điều 3 của Nghị định này với cảng vụ nơi đi và nơi đến khi đưa phương tiện ra biển hoạt động và khi về cảng. ở những nơi chưa có cảng vụ thì khai báo với Ủy ban nhân dân xã, phường nơi phương tiện trú đậu.

Điều 7. Trong trường hợp có bão, thuyền trưởng có trách nhiệm:

1. Khi bão xa: Thông báo tin bão cho thuyền viên biết, đồng thời kiểm tra lại các thiết bị an toàn và thường xuyên theo dõi diễn biến thời tiết trên Đài Tiếng nói Việt Nam và Đài Truyền hình Việt Nam; liên lạc chặt chẽ với đài chỉ huy trên bờ và bằng mọi biện pháp thông tin cho các phương tiện khác đang hoạt động trong cùng khu vực biết.

2. Khi bão gần: Thông báo tin bão gần cho thuyền viên biết, nhanh chóng ra lệnh thu lưới và rời khỏi ngư trường để về nơi trú bão gần nhất, thông báo kịp thời cho các phương tiện khác đang hoạt động trong cùng khu vực.

3. Khi có tin bão khẩn cấp: Phải ra lệnh cho thuyền viên mặc áo phao cá nhân, đưa các trang bị cấp cứu vào vị trí sẵn sàng ứng cứu và kịp thời đưa phương tiện vào nơi trú bão gần nhất. Trong trường hợp khẩn cấp, thuyền trưởng có thể quyết định bỏ lưới để kịp đưa phương tiện về nơi trú bão; điều động phương tiện và thuyền viên của mình ứng cứu khi phát hiện có người và phương tiện khác bị nạn.

4. Khi phương tiện đang trong vùng bão: Phải trực tiếp điều khiển và chỉ huy phương tiện của mình; sử dụng mọi biện pháp và kinh nghiệm để đảm bảo an toàn cho người và phương tiện. Kịp thời thông báo cho các đài trên bờ và các phương tiện gần nhất biết về vị trí phương tiện của mình đang hoạt động và phát tín hiệu cấp cứu khi phương tiện bị tai nạn; tham gia ứng cứu khi phát hiện người và phương tiện khác bị nạn.

5. Khi bão tan: Phải báo cáo kịp thời với cơ quan chủ quản hoặc chính quyền cấp xã, phường nơi cư trú hoặc nơi phương tiện di chuyển đến về tình trạng người và phương tiện của mình,

đồng thời tự kiểm tra lại điều kiện an toàn của phương tiện trước khi tiếp tục ra biển hoạt động.

Điều 8. Điều kiện và quyền của thuyền viên làm việc trên phương tiện nghề cá:

1. Đủ 18 tuổi trở lên.
2. Có sức khỏe, biết bơi lội theo quy định của Bộ Thủy sản.
- 3 Phải thực hiện chế độ đăng ký thuyền viên theo quy định và phải có "Sổ thuyền viên" tàu cá (đối với thuyền viên làm việc trên phương tiện quy định phải có "Sổ thuyền viên"), giấy chứng minh nhân dân (đối với thuyền viên làm việc trên phương tiện không bắt buộc phải có "Sổ thuyền viên").
4. Được bồi dưỡng, phổ biến về kiến thức và nghiệp vụ đảm bảo an toàn đi biển.
5. Có quyền từ chối hoạt động trên biển nếu phương tiện nghề cá không đảm bảo an toàn.

Điều 9. Thuyền viên làm việc trên phương tiện nghề cá có trách nhiệm:

1. Tự giác chấp hành các quy định về đảm bảo an toàn cho người và phương tiện.
2. Khi phát hiện tai nạn xảy ra trên phương tiện của mình và các phương tiện khác, phải báo cáo ngay cho thuyền trưởng và sẵn sàng hỗ trợ, ứng cứu người và phương tiện bị nạn.

CHƯƠNG III

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ HOẠT ĐỘNG NGHỀ CÁ

Điều 10. Bộ Thủy sản có trách nhiệm:

1. Quy định các tiêu chuẩn về chức danh thuyền viên; tổ chức đào tạo và cấp bằng thuyền trưởng, máy trưởng tàu cá; cấp sổ thuyền viên tàu cá.
2. Cấp giấy phép hoạt động nghề cá và đăng ký phương tiện nghề cá, đăng ký thuyền viên theo quy định của Nhà nước; thực hiện việc kiểm tra và cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật cho các phương tiện nghề cá hoạt động trong nước có chiều dài đường nước thiết kế từ 20 mét trở xuống.
3. Phối hợp với Ban Chỉ đạo phòng chống lụt, bão Trung ương chỉ đạo công tác phòng chống lụt, bão và khắc phục hậu quả bão lụt trong ngành thủy sản.
4. Phối hợp với Ủy ban Quốc gia tìm kiếm cứu nạn trên không và trên biển chỉ đạo Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các đơn vị trực thuộc tổ chức tìm